

Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được phân công, nếu nội dung công việc có liên quan đến các Ban, Ngành khác thì Phòng phải chủ động bàn bạc đề giải quyết những vấn đề quản lý nhà nước có tính liên ngành, nếu các Phòng, Ban Ngành không thể thống nhất thì phòng Giáo dục trình UBND huyện xem xét quyết định.

2/ Đối với UBND xã, thị trấn:

Quan hệ giữa Phòng Giáo dục với UBND xã, thị trấn là quan hệ phối hợp chặt chẽ, thường xuyên nhằm thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền về giáo dục trên địa bàn xã, thị trấn theo quy định của nhà nước và phân cấp của UBND tỉnh nhằm thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục ở địa phương, huy động mọi lực lượng của cộng đồng chăm lo sự nghiệp giáo dục, thực hiện chủ trương xã hội hoá giáo dục, tăng cường xây dựng cơ sở vật chất trường học, đảm bảo huy động số học sinh trong độ tuổi được đến trường, hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

V/ Điều khoản thi hành

Phòng Giáo dục chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc phát sinh, Trưởng phòng Giáo dục trình UBND huyện (qua Phòng Nội vụ-TBXH huyện) để quyết định sửa đổi hoặc bổ sung cho phù hợp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Huỳnh Thị Thuý Nga

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2006/NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 7 năm 2006

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua Đề án xây dựng thiết chế
văn hóa thông tin - thể thao của thành phố và các xã, phường,
thôn, tổ dân phố giai đoạn 2006-2010**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 73/TTr-UBND ngày 14/7/2006 của UBND thành phố về việc thông qua Đề án xây dựng thiết chế văn hóa thông tin - thể thao của thành phố và các xã, phường, thôn, tổ dân phố giai đoạn 2006-2010, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND thành phố và ý kiến của đại biểu HĐND thành phố,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Đề án xây dựng thiết chế văn hóa thông tin - thể thao của thành phố và các xã, phường, thôn, tổ dân phố giai đoạn 2006-2010 (có Đề án kèm theo), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu cụ thể đến năm 2010:

- 70% thôn, tổ dân phố hoặc liên tổ dân phố có Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa, được tổ chức hoạt động có hiệu quả;
- 80% xã, phường có Nhà Văn hóa, được tổ chức hoạt động có hiệu quả;
- Ở thành phố có Trung tâm Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Thể dục Thể thao, Thư viện, được tổ chức hoạt động có hiệu quả.

*** Chỉ tiêu phấn đấu:**

- Đối với các thiết chế cấp thành phố:
- + Về tổ chức bộ máy phải thành lập trong năm 2006.

+ Về cơ sở vật chất đầu tư xây dựng theo thứ tự ưu tiên: Trung tâm Thể dục Thể thao, Trung tâm Văn hóa – Thông tin, Thư viện. Đến năm 2010 xây dựng xong Trung tâm Thể dục Thể thao, Trung tâm Văn hóa - Thông tin.

- Đối với thiết chế xã, phường: Phân đấu mỗi năm xây dựng 2 Nhà Văn hóa, bắt đầu từ năm 2007.

- Đối với thiết chế thôn, tổ dân phố: Phân đấu năm 2006 có 20%, năm 2007 có 35%, năm 2008 có 50%, năm 2009 có 60%, năm 2010 có trên 70% thôn, tổ dân phố hoặc liên tổ dân phố có Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa.

2. Nhiệm vụ:

2.1 *Xây dựng các thiết chế văn hóa thông tin - thể thao cấp thành phố, bao gồm: Trung tâm Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Thể dục Thể thao và Thư viện do UBND thành phố quyết định thành lập và lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện.*

2.1.1 Về cơ sở vật chất:

- Trung tâm Văn hóa - Thông tin gồm có: Nhà Thông tin - Triển lãm, Nhà Văn hóa (*hội trường đa chức năng*), các phòng chức năng (*đào tạo, bồi dưỡng năng khiếu, hướng dẫn phương pháp, kỹ năng nghiệp vụ...*) và phòng làm việc.

- + Diện tích đất: 2,5 - 3,5 ha
- + Diện tích xây dựng: 2.800 m²
- + Địa điểm xây dựng: Dọc theo đường Phan Đình Phùng nối dài.
- + Kinh phí dự kiến: 4,5 tỷ đồng

- Trung tâm Thể dục Thể thao, gồm có: Nhà thi đấu các môn thể thao (*bóng đá, bóng bàn, bóng chuyền, võ thuật, cầu lông...*), Khu thể thao ngoài trời (*sân bóng đá 5-7 người, sân tennis, sân bóng rổ*), bể bơi, sân vận động, phòng làm việc của cán bộ công chức.

- + Diện tích đất: 4,5 - 5 ha
- + Diện tích xây dựng: 12.032 m²
- + Địa điểm xây dựng: Khu vực Bàu Cả, phường Lê Hồng Phong.
- + Kinh phí dự kiến: 12,5 tỷ đồng

- Thư viện có trụ sở riêng biệt, bao gồm: Các kho sách lưu trữ, phòng nghiên cứu khoa học, phòng đọc người lớn, phòng mượn dành cho người lớn, phòng đọc và

mượn dành cho thiếu nhi, phòng đọc điện tử, phòng nghe nhìn, phòng mục lục trung bày, giới thiệu sách, hội trường...

- + Diện tích đất: 2.500 m² - 3.000 m²
- + Diện tích xây dựng: 2.100 m²
- + Địa điểm xây dựng: Dọc theo đường Phan Đình Phùng nối dài.
- + Kinh phí dự kiến: 3,4 tỷ đồng

2.1.2 Về tổ chức bộ máy:

- Các thiết chế có: Giám đốc, Phó Giám đốc, các bộ phận chuyên môn và những cán bộ, công chức thực hiện các công việc chuyên môn. Số lượng biên chế Trung tâm Văn hóa - Thông tin từ 7 – 9 người; Trung tâm Thể dục Thể thao từ 5 – 7 người; Thư viện từ 3 – 5 người.

- Qui mô về tổ chức, hoạt động, biên chế, lao động hợp đồng, kinh phí của các trung tâm, thư viện do Ủy ban nhân dân thành phố quyết định hàng năm, theo qui định của pháp luật. Ngoài ra, tùy theo khối lượng công việc, Giám đốc các trung tâm, thư viện có thể thuê mượn thêm nhân công, hợp đồng lao động.

2.2 Xây dựng Nhà Văn hóa các xã, phường, Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa ở thôn, tổ dân phố hoặc liên tổ dân phố:

2.2.1 Nhà Văn hóa xã, phường do Ủy ban nhân dân xã, phường quyết định thành lập và trực tiếp quản lý; hoạt động theo cơ chế tự quản, có Ban chủ nhiệm và các bộ phận nghiệp vụ hoạt động kiêm nhiệm.

- Qui mô diện tích 1.000 m² trở lên, gồm có: Nhà sinh hoạt diện tích 300 m² trở lên và Khu sinh hoạt ngoài trời.

- Kinh phí hoạt động của Nhà Văn hóa do Ủy ban nhân dân xã, phường bố trí. Ngoài ra, thông qua các hoạt động phối hợp và huy động sự đóng góp của nhân dân để tổ chức hoạt động. Thanh, quyết toán đúng qui định của Nhà nước và Qui chế thực hiện dân chủ ở xã, phường.

2.2.2 Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa thôn, tổ dân phố do Ủy ban nhân dân xã, phường ra quyết định thành lập và quản lý trực tiếp.

- Qui mô diện tích 500 m² trở lên, gồm có: Nhà sinh hoạt (*điểm sinh hoạt*) diện tích 100 m² trở lên và Khu sinh hoạt ngoài trời.

- Kinh phí đảm bảo cho Nhà Văn hóa hoặc Điểm sinh hoạt Văn hóa thôn, tổ dân phố hoạt động thường xuyên, chủ yếu do nhân dân tự nguyện đóng góp và được hỗ